

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P1c

Bản án số: 05/2024/DS-ST

Ngày: 26/7/2024

“V/v Tranh chấp về hợp dân sự vay tài
sản”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: ông K'Mák và ông Trần Đình Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Oanh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai – tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1961

Trú tại: Số 29, đường Nguyễn Trãi, tổ dân phố 6, thị trấn M, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1984

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

(Bà P có mặt, ông P1 vắng mặt lần hai không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung ghi ngày 11/3/2024. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị P (bà P) trình bày: Ngày 15/3/2022 bà P có cho ông Nguyễn Thanh P1 (ông P1) vay số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng), lãi suất hai bên thỏa thuận bằng miệng, hẹn 60 ngày sau ông P1 sẽ trả cả gốc và lãi. Tuy nhiên đến hẹn bà P đến đòi rất nhiều lần nhưng ông P1 chỉ hứa hẹn và khát nợ hết lần này đến lần khác mà không chịu trả. Vì vậy nay bà P khởi kiện yêu cầu tòa án nhân

dân huyện Đạ Huoai buộc ông P1 phải có trách nhiệm trả cho bà P toàn bộ số tiền gốc 170.000.000đ và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật từ ngày 15/3/2022 cho đến ngày 26/7/2024 là 28 tháng 11 ngày với mức lãi 1,66%/tháng. Tuy nhiên tại phiên tòa bà P tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu về tiền lãi; bà P yêu cầu tính tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật trên toàn bộ số tiền gốc 170.000.000đ từ ngày 15/3/2022 cho đến ngày 26/7/2024 là 28 tháng 11 ngày với mức lãi 0,83%/tháng. Cụ thể: $170.000.000đ \times 0,83\% \times 28 \text{ tháng } 11 \text{ ngày} = 40.025.363đ$. Tổng số tiền bà P yêu cầu ông P1 phải trả tính đến ngày 26/7/2024 là 210.025.363đ (*Hai trăm mười triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng ba trăm sáu mươi ba đồng*) trong đó gốc vay là 170.000.000đ; lãi là 40.025.363đ. Bà P yêu cầu ông P1 phải tiếp tục chịu lãi đối với số nợ gốc chưa trả cho đến khi ông P1 trả xong nợ gốc.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông P1 đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông P1 cố tình vắng mặt, không có ý kiến trình bày cũng như không có yêu cầu gì trong vụ án này nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, phiên tòa được tiến hành đúng trình tự, thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng; quan hệ tranh chấp được Tòa án xác định là “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” là phù hợp.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà P khởi kiện bị đơn ông P1 yêu cầu ông P1 trả số tiền vay

170.000.000đ và tiền lãi phát sinh, ông P1 có địa chỉ cư trú tại: tổ dân phố 3, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

Qua quá trình tố tụng: bị đơn ông P1 đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật áp dụng: Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập ngày 15/03/2022 nên áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà P:

+ Về tiền gốc vay: bà P khởi kiện yêu cầu ông P1 phải trả số tiền đã vay là 170.000.000đ, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là giấy vay tiền ngày 15/03/2022 có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn Thanh P1 thể hiện ông P1 có vay của bà Nguyễn Thị P số tiền 170.000.000đ hạn thời gian 60 sẽ thanh toán đầy đủ. Quá trình làm việc nguyên đơn xác nhận có cho ông P1 vay 170.000.000đ thời hạn vay là 60 ngày; hết thời hạn cho vay ông P1 vẫn chưa trả cho bà P số tiền đã vay. Như vậy ông P1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông P1 để ông P1 được biết và thực hiện quyền của mình. Theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định nghĩa vụ chứng minh như sau “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để thực hiện quyền của mình nhưng bị đơn có tình vắng mặt và không cung cấp ý kiến phản bác lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về lãi suất: Tại phiên tòa hôm nay bà P yêu cầu ông P1 phải trả tiền lãi đối với số tiền vay 170.000.000đ tính từ ngày 15/3/2022 đến ngày 26/7/2024 là 28 tháng 11 ngày với mức lãi 0.83%/tháng là $170.000.000đ \times 0,83\% \times 28 \text{ tháng } 11 \text{ ngày} = 40.025.363đ$. Xét số tiền lãi nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả phù hợp với quy định tại các Điều 466, 468 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai về phần

thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị P đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh P1

Buộc ông Nguyễn Thanh P1 phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 210.025.363đ (*Hai trăm mười triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng ba trăm sáu mươi ba đồng*); trong đó gốc vay là 170.000.000đ; lãi là 40.025.363đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa trả.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Thanh P1 phải chịu 10.501.268đ (*Mười triệu năm trăm lẻ một nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm

Bà Nguyễn Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.933.000đ (bằng chữ: Năm triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007418 ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự P1c thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS ND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Đạ Huoai;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nghiêm Văn Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K'Mák – Trần Đình Hiếu

Nghiêm Văn Hải

